

Bản án số: 17/2021/HS-ST

Ngày: 29/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Tuấn Hưởng

Bà Nguyễn Thị Kim Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền Nhung – Thư ký TAND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Tiến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chu Quang H**, sinh năm 1992 tại tỉnh Bắc Kạn; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm N, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Chu Quang Duyệt, sinh năm 1972; Con bà: Hà Thị Min, sinh năm 1972; Vợ: Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1991; con: Chưa có.

Tiền án: Tại bản án hình sự số 46/2018/HSST ngày 24/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã thi hành xong hình phạt tù ngày 25/10/2019.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại quyết định số 203/2018/QĐ-TA ngày 09/8/2018 của TAND thành phố Thái Nguyên, Chu Quang H bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 14 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/11/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Nụ, sinh năm 1953; ĐKKHKT: Xóm Thanh Trà 1, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. (có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1991; Nơi ĐKKHKT: Xóm N, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn (có đơn xin vắng mặt).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1972; ĐKKHKT: Xóm Thanh Trà 1, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 07/11/2020, Chu Quang H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu mô tô BKS 97B1-972.52 đi lang thang quanh khu vực xóm Thanh Trà 1, xã Sơn Cẩm, TP Thái Nguyên mục đích để xem ai sơ hở về tài sản thì trộm cắp. H quan sát thấy 01 nhà bà Nguyễn Thị Nụ không có ai ở nhà. H dùng xe cách nhà bà Nụ khoảng 30m, rồi đi bộ quay lại vào nhà bà Nụ qua ngách hàng rào vào trong sân. H quan sát thấy có 01 chuồng gà ở bên tay trái hướng cổng vào, H đi đến vị trí chuồng gà lấy 01 bao tải màu trắng ở cạnh chuồng gà, dùng tay phải gỡ lưới cửa chuồng gà rồi chui cả người vào dùng 02 tay bắt 05 con gà ta trong đó gồm 01 con gà trống và 04 con gà mái cho vào bao tải để mang đi. Bà Nụ đi làm về thì phát hiện H đang trộm cắp tài sản nên truy hô, thấy vậy H vứt lại bao tải chứa 05 con gà vừa trộm cắp được rồi bỏ chạy. H chạy bộ được khoảng 500m thì bị quần chúng nhân dân bắt giữ, Công an xã Sơn Cẩm đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Tại biên bản nhận dạng và cân xác định trọng lượng ngày 07/11/2020 của Công an xã Sơn Cẩm xác định 05 con gà H trộm cắp của bà Nụ có khối lượng 10kg.

Tại Kết luận định giá số 281/HĐĐGTS ngày 10/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: 05 con gà ta lông vàng, vẫn còn sống có tổng khối lượng 10 kg, trong đó bao gồm 01 con gà trống và 04 con gà mái của bà Nụ có tổng trị giá là 1.200.000 đồng.

Vật chứng của vụ án là: 01 bao tải màu trắng, kích thước 80x50 cm đã qua sử dụng và 05 con gà ta lông vàng, vẫn còn sống có tổng khối lượng 10 kg, trong đó bao gồm 01 con gà trống và 04 con gà mái đã trả lại cho bà Nụ quản lý.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS 97B1-972.52 số khung RLHJ39112326, số máy JA39E1450150 đăng ký mang tên Nguyễn Thị Hà (vợ bị cáo), hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 08/VKS-CT ngày 10/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Chu Quang H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận diễn biến hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố.

Tại bản luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chu Quang H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 của BLHS, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Chu Quang H từ 12 đến 18 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Bị hại không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét; Về vật chứng: Trả lại xe 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS 97B1-972.52 cho chị Nguyễn Thị Hà quản lý sử dụng. Và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, xác định trước Hội đồng xét xử là việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan.

Bị cáo nói lời sau cùng ăn năn hối hận vì hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét về hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ, kết luận định giá, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở xác định: Khoảng 07 giờ ngày 07/11/2020, tại xóm Thanh Trà 1, xã Sơn Cẩm, TP Thái Nguyên bị cáo Chu Quang H đã có hành vi trộm cắp 05 con gà ta (01 con gà trống và 04 con gà mái), tổng khối lượng là 10 kg của gia đình bà Nguyễn Thị Nụ thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Bị cáo đã bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới 50 triệu đồng..... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến ba năm

a,

b, Đã bị kết án về tội này ... chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của BLHS. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo vẫn không chịu tu dưỡng rèn luyện, tự lao động để tự nuôi sống bản thân, tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng, cho thấy thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Những yếu tố trên HĐXX sẽ cân nhắc xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn phù hợp để giáo dục bị cáo, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính chất ngăn ngừa tội phạm nói chung.

Sau khi xét hành vi, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Xét thấy mức hình phạt từ 12 đến 18 tháng tù đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị áp dụng đối với bị cáo có phần nặng so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung từ 5 triệu đồng đến dưới 50 triệu đồng. Tuy nhiên qua kết quả xác minh cho thấy: Bị cáo hiện không có nghề nghiệp, thường xuyên vắng mặt tại địa phương, tại nơi cư trú không có tài sản gì. Do đó xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án:

01 bảo tải màu trắng, kích thước 80x50 cm đã qua sử dụng và 05 con gà ta lông vàng, vẫn còn sống có tổng khối lượng 10 kg, trong đó bao gồm 01 con gà trống và 04 con gà mái Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nụ là chủ sở hữu hợp pháp quản lý sử dụng là phù hợp.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS 97B1-972.52 số khung RLHJ39112326, số máy JA39E1450150 đăng ký mang tên Nguyễn Thị Hà (vợ bị cáo). Xét thấy ngày 07/11/2020, việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên đi trộm cắp tài sản chị Hà đi làm nên không biết. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét thấy trả lại cho chị Hà quản lý sử dụng là phù hợp.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước; Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố Chu Quang H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Chu Quang H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 08/11/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 của BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Hà 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu sơn xanh đen bạc, BKS 97B1-972.52, số khung RLHJA3911LY112326, số máy JA39E1450150 dung tích xi lanh 109.1, đã qua sử dụng.

(Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 177 ngày 21/01/2021 giữa Chi cục Thi hành dân sự thành phố Thái Nguyên và Công an TP Thái Nguyên).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Chu Quang H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- Công an TP Thái Nguyên
- CQ THAHS TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam; - Lưu HS, Lưu VP
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo; Người TGTT khác;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Loan

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Loan